TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **12**/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 22/9/2025
Về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8, TỈNH QUẢNG TRỊ

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên phiên: Bà Nguyễn Thị Thu Phượng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Lưu và bà Lê Thị My

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Dương – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 8, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thúy Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 8, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 72/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2025 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 12/8/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2025/QĐST-HNGĐ ngày 04/9/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thảo H**, sinh năm 2005.

Địa chỉ: Thôn T, xã H, tỉnh Quảng Trị (trước đây là thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Quảng Trị); vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh **Lê Ngọc Y**, sinh năm 1999;

Địa chỉ: Thôn A, xã C, tỉnh Quảng Trị (trước đây là thôn A, xã T, huyện V, tỉnh Quảng Trị); vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 11/4/2025, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thảo H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thảo H và anh Lê Ngọc Y đăng ký kết hôn ngày 16/12/2024 tại Uỷ ban nhân dân (*Sau đây viết tắt là* UBND) xã Hiền Thành, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị. Quá trình chung sống, giữa hai vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn không thể khắc phục được, hiện nay vợ chồng đã sống ly thân. Chị H nhận thấy không còn tình cảm vợ chồng, hôn nhân không thể hàn gắn được nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Y.

Về con chung: Chị H và anh Y có 01 con chung là Lê Ngọc Khả X, sinh ngày

27/12/2024. Khi ly hôn, chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh Y cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Lê Ngọc Y không có văn bản trình bày ý kiến gửi đến Tòa, không tham gia các phiên hòa giải.

Phát biểu của kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đối với nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đảm bảo thực hiện đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn không chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, khoản 2 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cụ thể:

- Cho chị Nguyễn Thảo H ly hôn anh Lê Ngọc Y.

- Giao cháu Lê Ngọc Khả X, sinh ngày 27/12/2024 cho chị Nguyễn Thảo H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và anh Lê Ngọc Y không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Y được thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

- Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn chị Nguyễn Thảo H có đơn xin ly hôn đối với anh Lê Ngọc Y, cư trú tại địa chỉ thôn A, xã C, tỉnh Quảng Trị (trước đây là thôn A, xã T, huyện V, tỉnh Quảng Trị). Đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh được Tòa án nhân dân khu vực 8, tỉnh Quảng Trị kế thừa theo quy định tại khoản 1 Điều 28 , điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thành lập Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực, quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực.

[1.2] Về xét xử vắng mặt đương sự tại phiên tòa: Nguyên đơn chị Nguyễn Thảo H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn anh Lê Ngọc Y đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thảo H:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thảo H và anh Lê Ngọc Y kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hiền Thành, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị vào ngày 16/12/2024 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 48, quyển số 01/2024 ngày 16/12/2024 của UBND xã Hiền Thành, huyện Vĩnh Linh. Do đó, có căn cứ xác định đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Sau kết hôn, chị H anh Y chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do khác biệt trong tính cách, lối sống, thiếu sự thấu hiểu, sẻ chia trong cuộc sống giữa vợ chồng. Chị H nghi ngờ anh Y có quan hệ ngoài luồng với người khác nhưng anh Y không biện minh, giải thích. Hiện vợ chồng đã sống ly thân, không liên lạc, trao đổi thông tin với nhau.

Tòa án đã nhiều lần thông báo hòa giải, tạo điều kiện để hai bên cùng giải quyết mâu thuẫn, nhưng anh Y không có bất cứ ý kiến gì gửi đến Tòa, cũng không tham gia phiên hòa giải, phiên tòa xét xử. Qua đó, đánh giá được thái độ thờ ơ, bỏ mặc hôn nhân của anh Y. Thấy rằng, mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thảo H và anh Lê Ngọc Y đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, chị Nguyễn Thảo H xin ly hôn là có căn cứ. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện, xử cho chị Nguyễn Thảo H được ly hôn anh Lê Ngọc Y là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Chị H có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con là Lê Ngọc Khả X, sinh ngày 27/12/2024 và không yêu cầu anh Y cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, cháu X là trẻ em dưới 36 tháng tuổi, gắn bó và phụ thuộc phần lớn cả về thể chất, lẫn tinh thần với người mẹ nên giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thảo H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thành lập Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực, quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, khoản 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thảo H ly hôn anh Lê Ngọc Y (*Giấy chứng nhận kết hôn số 48, quyển số 01/2024 ngày 16/12/2024 của UBND xã Hiền Thành, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị chấm dứt hiệu lực pháp luật*).

2. Về con chung: Giao cháu Lê Ngọc Khả X, sinh ngày 27/12/2024 cho chị Nguyễn Thảo H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Lê Ngọc Y không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh Ý có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thảo H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000083 ngày 23/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị. Chị Nguyễn Thảo H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 8, Quảng Trị;
- Cục THADS Quảng Trị;
- UBND xã Cửa Tùng, QT;
- Các đương sự;
- Lưu.

Nguyễn Thị Thu Phượng